

Họ và tên:.....

ÔN LUYỆN TOÁN TUẦN 12

Câu 1. Phép trừ $23 - 9$ có kết quả là:

- A. 14 B. 24 C. 15 D. 12

Câu 2. Hiệu của 56 và 7 là:

- A. 47 B. 48 C. 63 D. 49

Câu 3. Phép tính có hiệu đúng là:

- A. $54 - 7 = 43$ B. $37 - 9 = 28$ C. $75 - 28 = 47$ D. $94 - 49 = 45$

Câu 4. Kết quả của dãy tính $84 - 24 - 7$ là:

- A. 54 B. 43 C. 53 D. 63

Câu 5. Kết quả của dãy tính $74\text{ l} + 6\text{ l} - 25\text{ l}$ là:

- A. 55 l B. 50 l C. 55 D. 65 l

Câu 6. Phép tính có hiệu lớn nhất là .

- A. $80 - 37$ B. $56 - 8$ C. $89 - 34$ D. $87 - 37$

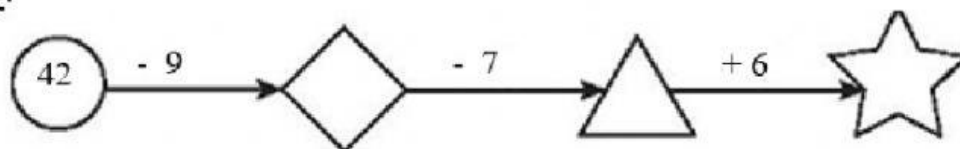
Câu 7. Số tròn chục thích hợp vào chỗ chấm: $47 - 9 > \dots > 36 - 8$ là:

- A. 29 B. 30 C. 40 D. 35

Câu 8. Số bị trừ là số tròn chục lớn nhất có 2 chữ số, số trừ là 63. Hiệu của hai số là:

- A. 90 B. 37 C. 38 D. 27

Câu 9.



Số điền vào ngôi sao là:

- A. 32 B. 33 C. 26 D. 33

Câu 10: $57 + 8 > \square > 60 - 4$. Số điền vào ô trống là:

- A. 65 B. 56 C. 60 D. 55

Câu 11. Phép tính có hiệu là số tròn chục:

- A. $84 - 9$ B. $45 - 5$ C. $44 - 8$ D. $76 - 7$

Câu 12. Phép tính có kết quả khác với các phép tính còn lại là:

- A. $56 + 7$ B. $72 - 9$ C. $72 - 8$ D. $98 - 35$

Câu 13:

$$68 - 9 \quad \dots \quad 56 + 8$$

Dấu thích hợp điền vào chỗ chấm là:

- A. $<$ B. $>$ C. $=$ D. không so sánh được

Câu 14. Cô giáo 55 bông hoa, cô giáo đã tặng các bạn 18 bông hoa. Cô giáo còn lại số bông hoa là:

“Đừng xấu hổ khi không biết, chỉ xấu hổ khi không học”- Lê Thị Tuyết Mai-Tiểu học Đa Tốn.

A. 63 bông hoa B. 73 bông hoa C. 47 bông hoa D. 37 bông hoa

II. Tự luận

Bài 1: Đặt tính rồi tính :

$54 + 19$

$52 + 22$

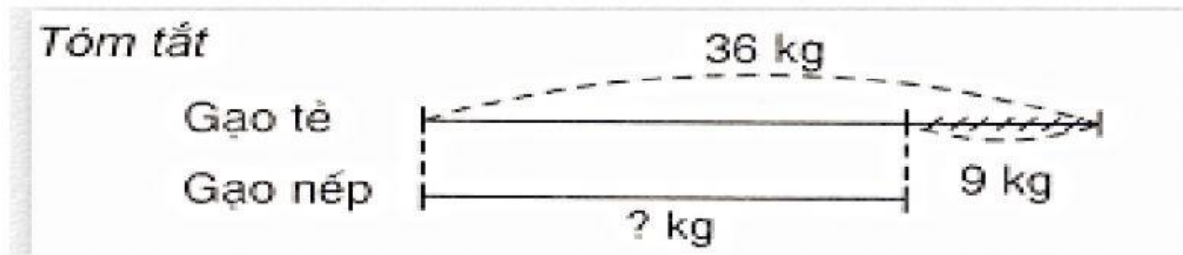
$90 - 35$

$63 - 42$

$65 + 35$

Câu 2. Mẹ Việt mua về 32 kg gạo nếp và gạo tẻ, trong đó có 5 kg gạo nếp. Hỏi mẹ Việt mua số ki-lô-gam gạo tẻ?

Câu 3. Giải bài toán theo tóm tắt sau



Câu 4. Bốn bạn Xuân, Hạ, Thu, Đông là học sinh lớp 2. Bạn Xuân hỏi các bạn: “Năm nay bố tớ hơn tớ 36 tuổi. Hỏi 2 năm trước bố tớ hơn tớ bao nhiêu tuổi?” Hai năm trước bố hơn tớtuổi

Câu 5: Tìm một số, biết rằng hiệu của số đó với 8 thì được kết quả là 72. Vậy số đó là:

• KIẾN THỨC CẦN NHỚ

+ **Số bị trừ** = hiệu + với số trừ

+ **Phép trừ có nhớ** hàng đơn vị không trừ được cho nhau. **Phép trừ không nhớ** hàng đơn vị trừ được cho nhau.

+ **Phép cộng có nhớ** hàng đơn vị cộng với nhau bằng 10 hoặc lớn hơn 10.

Phép cộng không nhớ hàng đơn vị cộng lại bé hơn 10.